

Số: 3315 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc
hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội
đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-
2025 của thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của
Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành
phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021-2025 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách
địa phương chưa phân bổ;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch đầu tư
công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân
sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn
đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương;



Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2536/TTr-SKHĐT ngày 26 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chi tiết 1.370,738 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ cho 05 dự án từ nguồn vốn ngân sách địa phương chưa phân bổ theo danh mục chi tiết đính kèm.

Điều 2. Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025:

1. Các Sở, ngành (sau đây gọi tắt là các Chủ đầu tư) căn cứ danh mục dự án và mức vốn bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao chi tiết tại Điều 1 Quyết định này:

a) Khẩn trương triển khai thực hiện dự án, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và tiết kiệm trong đầu tư, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới, làm cơ sở giao chi tiết kế hoạch vốn thực hiện hàng năm để triển khai thực hiện.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi việc triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của các Chủ đầu tư, phối hợp cùng Chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn vướng mắc để dự án hoàn thành theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng phát huy hiệu quả đầu tư. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công theo Biểu đính kèm và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Các Ban thuộc HĐND TP;
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, LHS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Việt Trường



DANH MỤC DỰ ÁN GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 3315/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án A/B/C	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Chủ trương đầu tư				Vốn giải ngân từ khởi công đến năm 2020 (bao gồm số vốn đã được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2021)	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 giao bổ sung	Ghi chú	
							TMĐT						
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSTW					Chính phủ vay về cho vay lại
Vốn trong nước	Vốn nước ngoài												
	TỔNG SỐ					10.927.545	8.845.000	0	0	2.082.545	0	1.370.738	
I	Công an thành phố					11.188	0	0	0	11.188	0	10.738	
***	Dự án khởi công mới					11.188	0	0	0	11.188	0	10.738	
1	Trụ sở làm việc Thủy đội thuộc phòng Cảnh sát đường thủy Công an thành phố Cần Thơ	Thốt Nốt	C	2023-2025	10/NQ-HĐND ngày 8/7/2022	11.188				11.188		10.738	
II	Ban QLDA Đầu tư xây dựng thành phố					9.845.000	8.845.000	0	0	1.000.000	0	1.000.000	
***	Dự án khởi công mới					9.845.000	8.845.000	0	0	1.000.000	0	1.000.000	
1	Đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 - Dự án thành phần 2 (đoạn đi qua thành phố Cần Thơ)	TP.Cần Thơ	A	2022-2025	60/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội	9.845.000	8.845.000			1.000.000		1.000.000	
III	UBND huyện Vĩnh Thạnh					1.071.357	0	0	0	1.071.357	0	360.000	
***	Dự án khởi công mới					1.071.357	0	0	0	1.071.357	0	360.000	
1	Đường nối từ đường dẫn vào cầu Vàm Cống vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh	Vĩnh Thạnh	B	2023-2025	08/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh	384.648				384.648		120.000	
2	Đường nối từ Quốc lộ 80 vào Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh	Vĩnh Thạnh	B	2023-2025	09/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh	172.709				172.709		60.000	
3	Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1)	Vĩnh Thạnh	B	2023-2025	10/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh	514.000				514.000		180.000	